



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 4 | Tháng 9/2024



Điều kiện tài chính nới lỏng nhưng nợ toàn cầu gia tăng kỷ lục và nguy cơ bong bóng tài sản

OECD dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ chậm lại, lạm phát cũng giảm đi

Lợi nhuận sau thuế của các ngân hàng sẽ tăng khoảng 21,5% y/y trong quý III/2025; cả năm tăng khoảng 15% y/y

Thu ngân sách nhà nước đạt 96% dự toán năm, tăng 27,9% so với cùng kỳ

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 4 tháng 9 (22-26/9/2025)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Thu ngân sách nhà nước đạt 96% dự toán năm, tăng 27,9% so với cùng kỳ;
- Môi trường lãi suất thấp là động lực tăng trưởng tín dụng cuối năm;
- Nâng hạn mức tín dụng nông, lâm, thủy sản lên 185.000 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế của các ngân hàng sẽ tăng khoảng 21,5% y/y trong quý III/2025; cả năm tăng khoảng 15% y/y;
- Đến cuối 2024, tỷ lệ người trưởng thành có tài khoản ngân hàng đã đạt gần 87%;
- Giá vàng trong nước có tuần tăng mạnh;
- Lãi suất LNH các kỳ hạn từ 01 tháng trở xuống tăng mạnh;
- NHNN bơm ròng 29.312,08 tỷ đồng vào thị trường tuần qua qua kênh OMO;
- Tỷ giá trên thị trường tự do ít biến động.

Kinh tế - tài chính thế giới

- OECD dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ chậm lại, lạm phát cũng giảm đi;
- Điều kiện tài chính nói lỏng nhưng nợ toàn cầu gia tăng kỷ lục và nguy cơ bong bóng tài sản;
- Kinh tế Mỹ: Lạm phát vẫn có khả năng tăng và dai dẳng;
- FED có thể thực hiện 2 đợt cắt giảm nữa từ nay đến cuối năm;
- BOJ sẽ tăng lãi suất nếu lạm phát tiếp tục trên mức mục tiêu (2%);
- PBoC không điều chỉnh lãi suất, tiếp tục duy trì thanh khoản dồi dào.

Thông tin hội viên

- 15 năm Tiểu ban QLRR: Hành trình đồng hành cùng an toàn hệ thống thanh toán;
- Smart Banking 2025: Ngân hàng số bứt phá từ dữ liệu và trí tuệ nhân tạo;
- Lãnh đạo VNBA tiếp Chủ tịch Tập đoàn Tài chính VTeam (Đài Loan, TQ);
- Agribank đẩy mạnh tín dụng xanh, lan tỏa lối sống bền vững;
- Vietcombank xây 4 cầu nông thôn tại Vĩnh Long và lan tỏa sống xanh;
- VietinBank ra mắt 99 gói L/C ưu đãi doanh nghiệp xuất nhập khẩu;
- BIDV thúc đẩy kinh tế số và đồng hành cùng doanh nghiệp bất động sản;
- SeABank: Giải pháp vốn linh hoạt, đồng hành cùng doanh nghiệp;
- NAPAS mở rộng dịch vụ thanh toán di động NAPAS Tap and Pay.

A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm lại, lạm phát cũng giảm đi

Báo cáo mới nhất của Tổ chức hợp tác phát triển kinh tế (OECD) nhận định:

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ chậm lại còn 3,2% vào năm 2025 và 2,9% vào năm 2026, giảm so với mức 3,3% vào năm 2024, do chính sách thuế quan cao hơn của Mỹ gây áp lực lên thương mại và đầu tư.

Tuy nhiên, dự báo năm 2025 cao hơn 0,3 điểm % so với dự báo tháng 6/2025 của OECD, phản ánh khả năng phục hồi mạnh hơn dự kiến trong nửa đầu năm.

Tăng trưởng tại Mỹ dự kiến đạt 1,8% vào năm 2025 và giảm còn 1,5% vào năm 2026 do chịu ảnh hưởng của thuế quan, điều chỉnh nhập cư ròng và cắt giảm lực lượng lao động liên bang.

Tăng trưởng của Trung Quốc dự kiến sẽ giảm xuống còn 4,9% vào năm 2025 và 4,4% vào năm 2026 khi hoạt động ‘chạy thuế quan’ giảm bớt, thuế quan có hiệu lực và hỗ trợ tài khóa giảm dần.

Khu vực đồng Euro dự kiến sẽ tăng trưởng 1,2% vào năm 2025 và 1,1% vào năm 2026 trong bối cảnh xung đột thương mại và bất ổn địa chính trị.

Kinh tế Anh dự kiến sẽ tăng trưởng 1,4% và 1,0%;

Trong khi Nhật Bản được dự báo ở mức 1,1% và 0,5% trong cùng kỳ.

Lạm phát toàn cầu 2025 dự kiến sẽ giảm xuống còn 3,4% và 2,9% vào năm 2026, mặc dù áp lực lạm phát có thể tái diễn.

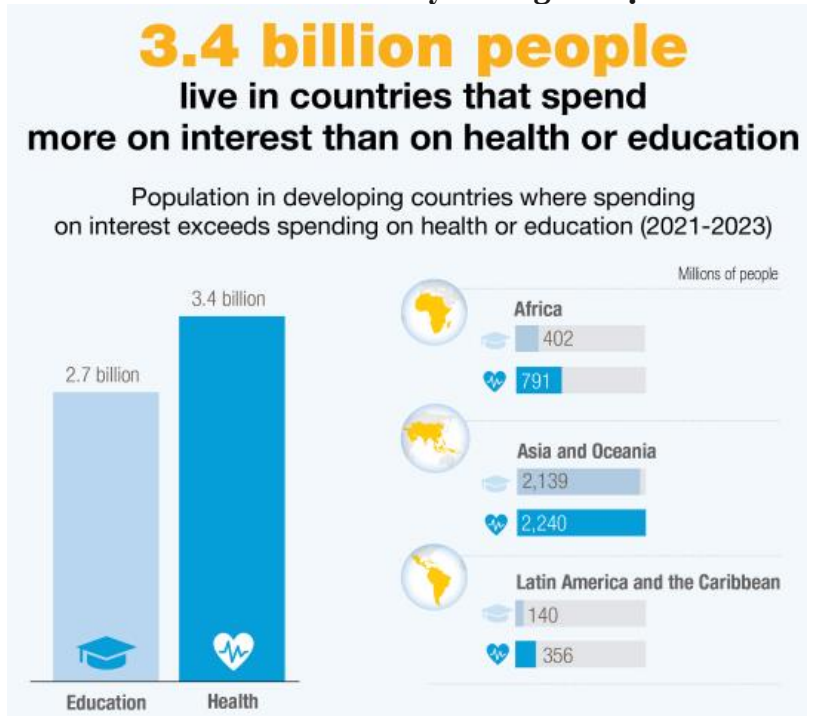
Nguồn: OECD

Nợ toàn cầu lên mức kỷ lục gần 338 nghìn tỷ USD

Đạt mức kỷ lục gần 338.000 tỷ USD tính đến tháng 9/2025. Đà tăng nợ do điều kiện tài chính quốc tế nới lỏng và đồng USD suy yếu. Các nước tăng nợ mạnh nhất là Trung Quốc, Pháp, Mỹ, Đức, Anh, Nhật Bản. Các Thị trường mới nổi (EMs) có tỷ lệ nợ/GDP lên mức kỷ lục 242,4% và phải thanh toán khối nợ gần 3.200 tỷ USD trong quý IV/2025.

Rủi ro tài chính toàn cầu tăng cao, đặc biệt đối với các thị trường mới nổi.

Có 3,4 tỷ người sống ở các quốc gia phải chi trả nợ lãi nhiều hơn chi cho y tế và giáo dục



Nguồn: IIF

Tình hình sản xuất kinh doanh toàn cầu tháng 9/2025

Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) sơ bộ tháng 9/2025 đạt 52,9 điểm (tăng so với tháng trước 52,5) - tăng nhanh nhất trong 14 tháng qua. Mức độ gia tăng được dẫn dắt bởi hoạt

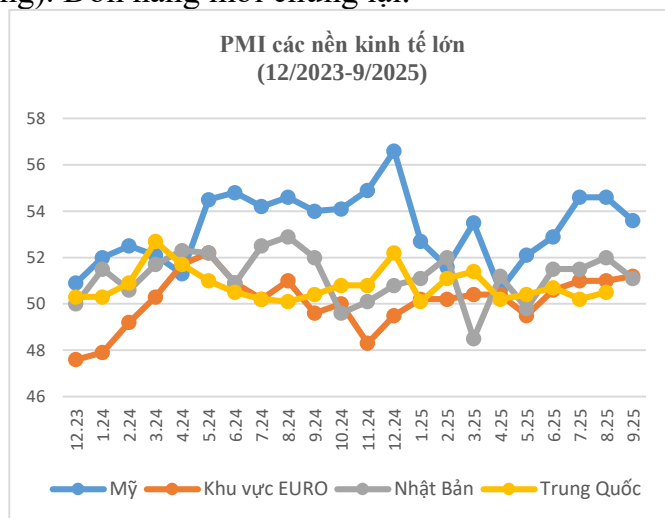
Mỹ: Tăng trưởng hoạt động kinh doanh (PMI Composite) giảm xuống 53,6 trong tháng 9 (mức thấp nhất 3 tháng). Lĩnh vực Sản xuất và Dịch vụ đều ghi nhận tốc độ mở rộng yếu đi.

động dịch vụ (đặc biệt là dịch vụ tài chính), trong khi hoạt động sản xuất lại phục hồi yếu hơn. Bên cạnh đó, niềm tin kinh doanh toàn cầu giảm tháng thứ 3 liên tiếp, xuống mức thấp kể từ năm 2020.

18/21 lĩnh vực có hoạt động mở rộng (tỷ lệ cao nhất trong gần một năm qua). Lĩnh vực Ngân hàng dẫn đầu đà tăng, đạt tốc độ mở rộng mạnh nhất trong 51 tháng. Khai khoáng & Kim loại và Dịch vụ Y tế là hai lĩnh vực duy nhất ghi nhận giảm sút.

Điều này phản ánh hiện tại hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng mở rộng nhưng rủi ro suy giảm trong tương lai cao. Sự bùng nổ của mảng Tài chính/Dịch vụ bù đắp cho sự yếu kém của các ngành công nghiệp cơ bản

Khu vực EURO: Hoạt động kinh doanh tăng trưởng nhanh nhất trong 16 tháng, PMI Composite tăng lên 51,2 trong tháng 9. Dịch vụ tiếp tục là động lực chính (51,4 - cao nhất 9 tháng), nhưng Sản xuất suy giảm sâu hơn (49,5 - thấp nhất 3 tháng). Đơn hàng mới chững lại.



Nhật Bản: Tăng trưởng hoạt động kinh doanh chậm lại (PMI Composite giảm xuống 51,1), là tốc độ tăng trưởng yếu nhất trong 4 tháng. Sản xuất sụt giảm sâu hơn (48,4), trong khi Dịch vụ vẫn tăng mạnh. Tăng trưởng việc làm yếu nhất 2 năm.

Anh Quốc: Tăng trưởng khu vực tư nhân yếu nhất 4 tháng (PMI Composite giảm mạnh xuống 51,0). Lĩnh vực Sản xuất giảm sâu nhất 5 tháng (46,2).

Nguồn: S&P Global

Kinh tế Mỹ: Tăng trưởng tốt nhưng lạm phát vẫn có dấu hiệu dai dẳng



Số liệu điều chỉnh lại cho thấy kinh tế Mỹ trong quý II/2025 đạt 3,8% y/y, cao hơn nhiều so với ước tính trước đó (3,3%) – đánh dấu mức tăng trưởng mạnh nhất kể từ quý III/2023.

Chỉ số PCE (thước đo lạm phát ưa thích của Fed) tăng nhẹ lên +2,7% y/y trong tháng 8/2025 (cao hơn so với mức 2 tháng trước là 2,6%) và tăng 0,3% m/m (tháng trước là 0,2%), PCE lõi là 2,9% y/y — cho thấy lạm phát cơ bản vẫn có khả năng tăng lên và dai dẳng trên mức mục tiêu (2%) và làm giảm động lực để Fed cắt mạnh lãi suất ngay lập tức (Fed tiếp tục phát đi tín hiệu thận trọng, nhấn mạnh điều chỉnh chính sách sẽ theo diễn biến tình hình kinh tế).

Về thương mại, Tổng thống Trump tiếp tục công bố gói thuế quan mới lên thuốc, xe tải, đồ nội thất (có hiệu lực 1/10/2025) — động thái này làm tăng rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng mạnh hơn, đẩy chi phí nhập khẩu lên và có thể ảnh hưởng tới giá tiêu dùng trong nước.

Tác động và rủi ro cần quan sát từ những diễn biến tại các nền kinh tế lớn

Rủi ro từ định hướng tiền tệ nói lỏng (Fed/ECB/BoJ): Tuyên bố của Chủ tịch Fed Powell củng cố kỳ vọng cắt giảm lãi suất tiếp theo, khiến điều kiện tài chính toàn cầu nói lỏng hơn. Điều này là động lực thúc đẩy nợ toàn cầu tăng lên mức

Tuần cuối tháng 9/2025 cho thấy một bức tranh toàn cảnh về sự phân hóa và mâu thuẫn rủi ro trong nền kinh tế toàn cầu:

Rủi ro tài chính: Điều kiện tài chính nới lỏng nhưng nợ toàn cầu gia tăng và nguy cơ bong bóng tài sản.

Rủi ro suy giảm sản xuất và thương mại: từ hoạt động sản xuất trì trệ và thương mại giảm do thuế quan.

Niềm tin kinh doanh đang suy giảm mạnh.

kỷ lục mới. Mặc dù giúp tăng trưởng kinh tế toàn cầu duy trì đà mở rộng (PMI 52.9), nó đồng thời tạo ra một bong bóng rủi ro tài sản (vàng, bạc, bạch kim tăng mạnh) và làm tăng khả năng khủng hoảng nợ ở các thị trường mới nổi trong quý 4/2025.

Rủi ro từ suy giảm sản xuất và thương mại: Dữ liệu PMI tháng 9 của Mỹ, Eurozone, Nhật Bản và Anh đều cho thấy sự suy giảm hoặc trì trệ trong lĩnh vực Sản xuất. Điều này trái ngược với PMI tổng hợp toàn cầu (dữ liệu tháng 8), nhấn mạnh sự phụ thuộc quá mức vào Dịch vụ và sự suy yếu của nhu cầu hàng hóa toàn cầu. Việc Mỹ áp thêm thuế quan vào cuối tháng 9 làm trầm trọng thêm rủi ro chiến tranh thương mại và lạm phát giá cả.

Niềm tin kinh doanh yếu đi: Mặc dù tăng trưởng GDP hiện tại của Mỹ (3,8% Q2/2025) và Eurozone (PMI cao) có vẻ tích cực, nhưng sự sụt giảm niềm tin kinh doanh ở nhiều khu vực (Mỹ, Eurozone, Toàn cầu) cho thấy các doanh nghiệp đang dự đoán một sự giảm tốc mạnh mẽ trong tương lai, nguyên nhân do bởi rủi ro thuế quan và nhu cầu yếu.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn

FED: Có thể có 2 đợt cắt giảm nữa từ nay đến cuối năm

Ngày 23/9/2025, Chủ tịch Jerome Powell phát biểu tại Rhode Island, thừa nhận chính sách tiền tệ có "hơi thắt chặt" (restrictive) và rủi ro từ thị trường lao động tăng cao hơn rủi ro lạm phát.

Ông nhấn mạnh động thái cắt giảm 25 điểm cơ bản vừa rồi là để ứng phó với diễn biến hạ nhiệt của thị trường lao động (trong tháng 8/2025, chỉ tăng thêm 142.000 việc làm, thấp hơn trung bình 6 tháng là 177.000; thất nghiệp 4,3%, cao hơn so với mức 3,8% đầu năm).

BOJ: Sẽ tăng lãi suất nếu lạm phát tiếp tục trên mức mục tiêu (2%)

Biên bản cuộc họp chính sách tháng 7/2025 được công bố tuần này cho thấy một số thành viên ủng hộ tăng lãi suất (vì lãi suất cơ bản đang dưới mức trung lập, trong khi lạm phát cao, tăng trưởng kinh tế lại thấp), tuy nhiên

LÃI SUẤT CHÍNH SÁCH (ĐIỂM CƠ BẢN)	XÁC SUẤT FED GIẢM LÃI SUẤT TRONG PHIÊN HỌP CHÍNH SÁCH NGÀY 29/10/2025 (%)		
	HIỆN TẠI 27/9/2025	TUẦN TRƯỚC 19/9/2025	THÁNG TRƯỚC 26/8/2025
375-400	87.7%	91.9%	43.2%
400-425 (hiện áp dụng)	12.3%	8.1%	50.6%
425-450	0.0%	0.0%	6.2%
* Số liệu tính đến ngày 27/9/2025			

Cuộc họp chính sách của Fed vào 28-29/10 sắp tới cũng chưa có đường hướng rõ ràng nhưng thị trường đánh giá có tới 85% khả năng Fed sẽ cắt thêm 25 điểm cơ bản và có thể thêm một đợt nữa vào cuối năm để đưa lãi suất về 3,5-3,75%) và sang năm 2026 có thể có một đợt cắt giảm 25 điểm cơ bản.

BOJ cũng bắt đầu bán ra tín phiếu ETF (330 tỷ JPY/năm) và J-REIT (5 tỷ JPY/năm) để bình ổn thị trường tiền tệ. Lạm phát lõi hiện ở mức 2,7% (tháng 8/2025) nhưng áp lực thực phẩm (gạo) vẫn cao.

BOJ để ngỏ khả năng tăng lãi suất vào tháng 10 tới nếu lạm phát tiếp tục trên 2%.

cuối cùng quyết định đưa ra vẫn là duy trì ở mức 0,5% với tỷ lệ 7-2 phiếu.

PBoC: Không điều chỉnh lãi suất, tiếp tục duy trì thanh khoản dồi dào

Ngày 22/9/2025, NHTW Trung Quốc (PBoC) giữ nguyên lãi suất cho vay trung hạn (LPR) 1 năm ở mức 3% và 5 năm 3,5%.

Ngày 25/9/2025, PBoC bơm thêm 600 tỷ CNY (84,4 tỷ USD) qua kênh cho vay trung hạn (MLF) 1 năm, như vậy đang bơm ròng 300 tỷ CNY sau khi 300 tỷ CNY đáo hạn – đây là tháng thứ 7 liên tiếp bơm ròng nhằm duy trì thanh khoản dồi dào.

Tác động tiềm năng từ động thái chính sách của các NHTW lớn

Fed chú trọng vào rủi ro thị trường lao động, còn PBoC/ECB/BoE thận trọng trước diễn biến lạm phát (lạm phát toàn cầu chung ở khoảng 2,5%-3%). Tuy nhiên, các diễn biến tuần này tiếp tục củng cố xu thế nới lỏng từ từ của chính sách tiền tệ toàn cầu:

Chi phí vốn rẻ hơn có thể gia tăng dòng vốn vào các thị trường mới nổi, đặc biệt là các thị trường có điều kiện tăng trưởng mạnh như một số nền kinh tế Đông Nam Á.

Việt Nam hưởng lợi ròng từ việc hạ lãi suất của Fed và gia tăng thanh khoản của PBoC, nhưng cần theo dõi lạm phát nhập khẩu từ thuế quan. Chính sách tiền tệ trong nước có thêm dư địa điều chỉnh. Tuy nhiên, bên cạnh yếu tố tích cực vẫn còn rủi ro cần quan sát.

Đây là lần thứ 4 liên tiếp PBoC không điều chỉnh lãi suất trung hạn, dù sản xuất công nghiệp tháng 8 yếu nhất kể từ 8/2024 (chỉ tăng 4,5%, thấp hơn kỳ vọng 4,8%) và bán lẻ thấp 9 tháng (3,1%, thấp hơn kỳ vọng 3,4%).

Thống đốc PBoC Pan Gongsheng (22/9/2025) khẳng định chính sách "dựa trên dữ liệu trong nước", ưu tiên phục hồi tăng trưởng (mục tiêu 5%) qua đa dạng công cụ, không vội kích thích lớn do xuất khẩu vẫn ổn (tăng 8,7% tháng 8/2025).

Thanh khoản ở một số thị trường dồi dào hơn (PBoC bơm ròng 300 tỷ CNY, tương đương 4,2% GDP Trung Quốc) và BoJ bán dần ETF (330 tỷ JPY, tương đương 0,6% GDP Nhật). Fed nới lỏng tiền tệ cũng khuyến khích một số NHTW khác cắt giảm (BoK/RBI dự báo trong quý IV cắt giảm đến 50 điểm cơ bản), đó đó sẽ góp phần đẩy tăng trưởng toàn cầu lên 3,2% 2025 (theo dự báo của IMF, tăng từ 3%).

Nhưng mặt khác cũng phản ánh rủi ro lạm phát còn biến động khó lường: Lạm phát PCE ở Mỹ vẫn ở mức 3% (Mỹ), khu vực EURO 2,1% và lạm phát lõi Nhật Bản là 2,7%.

Về mặt tích cực:

- Có thêm cơ sở ổn định tỷ giá và dòng vốn đầu tư do tỷ giá bớt áp lực và cơ hội tăng dự trữ ngoại hối.

- VN-Index được củng cố trước kỳ vọng nâng hạng FTSE Russell trong quý IV tới.

- PBoC bơm vốn có thể sẽ phần nào tạo điều kiện để Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc (40% kim ngạch), hỗ trợ sản xuất trong nước.

Rủi ro cần chú ý là lạm phát và tranh chấp thương mại:

- Thuế quan Mỹ có thể làm xuất khẩu dệt may/điện tử giảm 5-8%, đẩy lạm phát VN lên 4% nếu giá dầu tăng.

- BoJ bán tín phiếu ETF có thể khiến đồng JPY mạnh lên, gián tiếp làm giảm FDI Nhật Bản ra quốc tế, trong đó có Việt Nam.

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá vàng thế giới

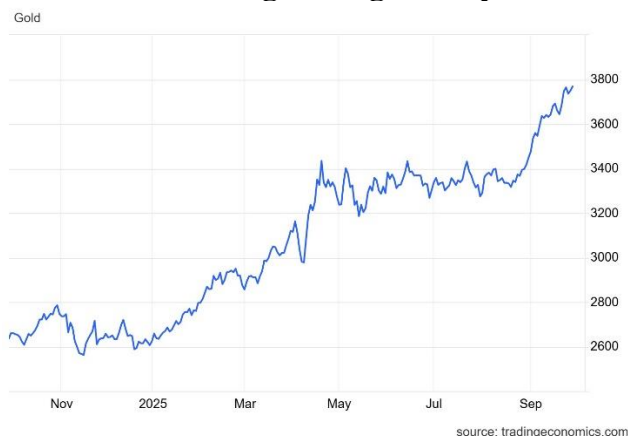
Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (26/9/2025), giá vàng giao ngay tăng 0,8% lên 3.777,79 USD/oz, sau khi đã thiết lập mức kỷ lục 3.790,82 USD vào đầu tuần.

Giá dầu thế giới

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (26/9/2025), hợp đồng dầu Brent tương lai tăng 71 cent (1,02%) lên mức 69,670 USD/thùng, trong khi hợp đồng dầu WTI tương lai tăng 74 xu (1,14%) đạt mức 65,190 USD/thùng. So với tuần trước, giá dầu tăng tăng 4,47% và 1,62% so với tháng trước.

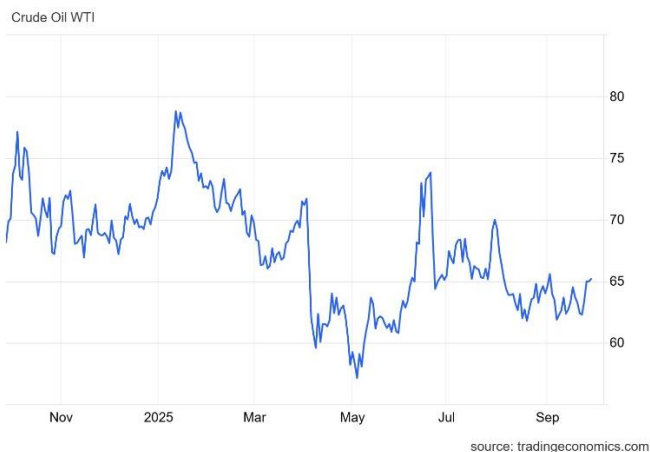
Vàng đã tăng khoảng 2,5% trong tuần này.
Hợp đồng vàng tương lai tháng 12 cũng tăng mạnh 1% lên 3.807,90 USD.

Diễn biến giá vàng tuần qua



Vàng thế giới đã tăng gần 1% sau khi báo cáo lạm phát PCE ở Mỹ được công bố phù hợp với dự báo, củng cố niềm tin của nhà đầu tư rằng Fed sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất trong những tháng cuối năm.

Diễn biến giá dầu tuần qua



Giá dầu thế giới đã tăng mạnh vào phiên giao dịch ngày 26/09 sau khi một loạt cuộc tấn công bằng máy bay không người lái của Ukraine vào cơ sở hạ tầng năng lượng Nga buộc quốc gia này phải cắt giảm xuất khẩu nhiên liệu.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 4 tháng 9 (22-26/9/2025)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.00%-4.25%	4.25%-4.50%	17/9/2025	20/10/2025
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	30/10/2025
BOJ	Nhật Bản	0.50%	0.25%	24/01/2025	30/10/2025
PBoC	Tr/Quốc	3.00%	3.10%	20/05/2025	Không T/báo
RBA	Úc	3.60%	3.80%	12/8/2025	30/9/2025
BoE	Anh	4.00%	4.25%	07/8/2025	06/11/2025
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	23/10/2025
BI	Indonesia	5.00%	5.50%	20/8/2025	22/10/2025

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
United States	4.1760	0.05%	-0.06%	-0.40%	0.42%
United Kingdom	4.7573	0.04%	0.02%	0.19%	0.78%
Japan	1.6594	0.02%	0.03%	0.57%	0.85%
Australia	4.3790	0.13%	0.05%	0.01%	0.42%
Germany	2.7451	0.00%	0.05%	0.38%	0.61%
China	1.8810	0.01%	0.11%	0.20%	-0.30%
Singapore	1.9380	0.14%	0.14%	-0.92%	-0.69%
South Korea	2.9670	0.18%	0.14%	0.10%	-0.03%
Vietnam	3.7590	0.06%	0.07%	0.64%	1.01%
Indonesia	6.4310	0.11%	0.09%	-0.57%	-0.02%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
Dầu thô USD/Bbl	65.190	4.47%	1.62%	-9.10%	-4.39%
Khí ga USD/MMBtu	3.1770	10.01%	10.08%	-12.55%	9.48%
Xăng USD/Gal	2.0266	2.97%	2.97%	0.71%	3.63%
Than USD/T	106.40	2.95%	-4.62%	-15.05%	-27.40%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	3768.66	2.28%	10.91%	43.60%	41.76%
Bạc USD/t.oz	46.070	6.94%	19.38%	59.53%	45.70%
Lithium CNY/T	73600	0.14%	-9.79%	-1.93%	-2.52%
Platin SD/t.oz	1588.80	12.17%	18.70%	77.72%	58.72%
3. Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm trước
Sữa USD/CWT	17.57	-0.45%	1.09%	-6.09%	-24.59%
Cao su S Cents/Kg	173.10	1.47%	0.12%	-12.31%	-12.97%
Coffee USD/Lbs	378.85	3.37%	-3.80%	18.21%	40.68%
Bông USD/Lbs	63.841	-1.39%	-2.03%	-6.62%	-10.35%
Gạo USD/cwt	11.2750	-1.96%	-2.17%	-19.61%	-25.23%
Đường USD/Lbs	15.83	2.39%	-3.89%	-17.94%	-30.51%
Chè INR/Kgs	187.64	-2.39%	-3.59%	10.33%	-21.11%
Ngô USD/BU	421.5000	-0.59%	10.20%	-8.07%	0.84%

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
EURUSD	1.17009	-0.37%	0.46%	12.96%	4.82%
GBPUSD	1.33999	-0.50%	-0.77%	7.04%	0.21%
AUDUSD	0.65368	-0.78%	0.37%	5.61%	-5.29%
USDJPY	149.403	1.02%	1.40%	-5.05%	5.07%
USDCNY	7.14141	0.36%	-0.11%	-2.67%	2.30%
USDCAD	1.39305	1.17%	1.08%	-3.11%	3.10%
USDKRW	1409.68	0.89%	1.17%	-4.64%	7.58%
DXY	98.182	0.55%	-0.05%	-9.50%	-2.23%
USDSGD	1.29101	0.57%	0.46%	-5.47%	0.79%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

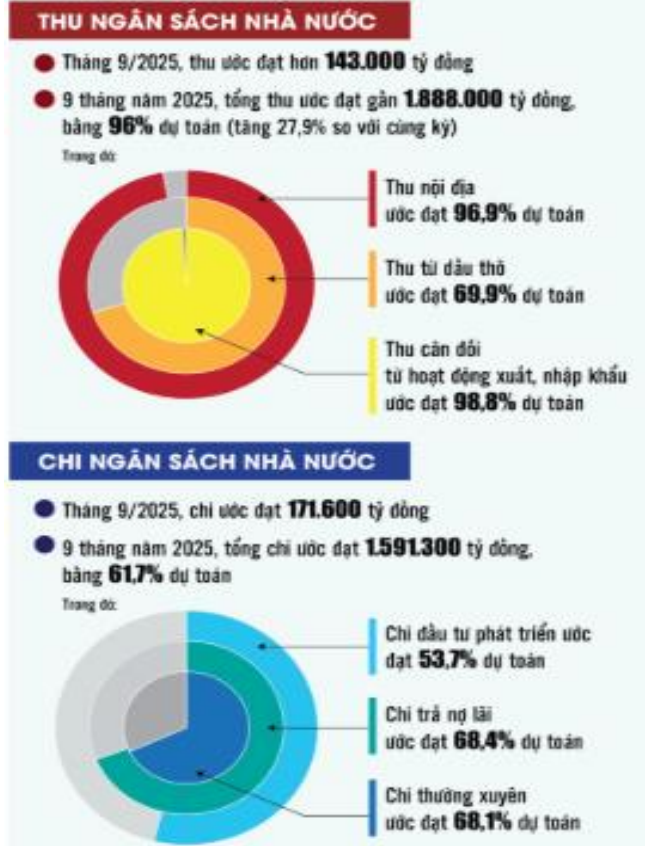
Chỉ số chủ chốt	+/_ % 1 tuần	+/_ % 1 tháng	+/_ % sv đầu năm	+/_ % sv 1 năm	+/_ % sv 3 năm
Dow Jones	-0.15%	+1.34%	+8.70%	+9.30%	+55.80%
S&P 500	-0.31%	+2.18%	+12.96%	+15.78%	+78.64%
Nasdaq	-0.65%	+3.59%	+16.43%	+24.09%	+103.45%
DAX	+0.42%	-1.25%	+19.24%	+21.91%	+94.85%
FTSE 100	+0.74%	+0.74%	+13.60%	+11.59%	+32.54%
CAC 40	+0.22%	+1.39%	+6.64%	+1.01%	+36.53%
Nikkei 225	+0.69%	+5.90%	+13.69%	+13.87%	+73.28%
Shanghai	+0.21%	-0.40%	+14.21%	+23.99%	+25.72%
Hang Seng	-1.57%	+4.52%	+30.25%	+26.64%	+51.46%

4. Khoáng sản- Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
Đồng USD/Lbs	4.7111	3.02%	6.63%	18.37%	3.97%
Thép CNY/T	3021.00	-2.83%	-2.58%	-8.73%	-5.59%
Quặng sắt \$/T	799.00	-2.02%	2.96%	2.57%	6.53%
Chì USD/T	2004.68	0.06%	0.97%	2.70%	-5.42%
Nhôm USD/T	2652.60	-0.75%	1.81%	3.96%	0.23%
Thiếc USD/T	34440	2.16%	0.71%	18.42%	6.18%
Kẽm USD/T	2893.45	-0.03%	4.70%	-2.86%	-6.35%
Nikel USD/T	15155	-0.75%	-0.23%	-0.95%	-10.83%
5. Nông sản – Thủy sản			Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia – Black Pepper		6,945	7,027	
	Brazil Black - Pepper ASTA 570		6,500	6,600	
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled		6,960 6,760	7,060 6,860	
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc		1,410	1,340	
	Kolar/Ấn Độ		1,390	1,390	
Cá da trơn	Vietnam (US\$/kg)		1,630	1,640	
	Thái Lan (US\$/kg)		1,740	1,850	
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)		4,710	4,590	
	Đông Java (Indonesia)		4,390	4,380	

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 27/9/2025

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ
Thu chi ngân sách nhà nước tháng 9/2025



Tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng ước đạt 1.887,9 nghìn tỷ đồng, bằng 96% dự toán năm và tăng 27,9% so với cùng kỳ năm trước; gồm:

- Thu nội địa ước đạt 96,9% dự toán;
- Thu từ dầu thô ước đạt 69,9% dự toán, giảm 15,6% so với cùng kỳ;
- Thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 98,8% dự toán, tăng 11,9% so với cùng kỳ.

Tổng chi, hết tháng 9 ước đạt 1,591,3 nghìn tỷ đồng, bằng 61,7% dự toán; gồm:

- Chi đầu tư phát triển ước đạt 53,7% dự toán;
- Chi trả nợ lãi ước đạt 68,4% dự toán;
- Chi thường xuyên ước đạt 68,1% dự toán.

Nguồn: BTC

Lãi suất huy động có xu hướng ổn định
Trong tháng 9/2025, có hai ngân hàng thương mại trong nước điều chỉnh lãi suất huy động.
- Vikki Bank tăng từ 0,1%-0,15%/năm lãi suất tiền gửi trực tuyến kỳ hạn 1-13 tháng.
- GPBank điều chỉnh lãi suất huy động với mức giảm lãi suất toàn bộ các kỳ hạn tiền gửi trực tuyến và giảm lãi suất các kỳ hạn từ 4-36 tháng, tăng kỳ hạn 1-3 tháng với tiền gửi tại quầy.

Các yếu tố chính tác động đến lãi suất huy động từ nay đến cuối năm
-Nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp để đẩy mạnh sản xuất để phục vụ nhu cầu tiêu dùng cuối năm, nên ngân hàng phải tăng cường huy động vốn để đáp ứng.
-Nhu cầu chi tiêu và tâm lý tiết kiệm của người dân cuối năm cũng ảnh hưởng đến xu hướng gửi tiền tại ngân hàng nhiều hơn, nhưng cũng có thể rút tiền để chi tiêu, khiến ngân hàng cạnh tranh hơn để huy động vốn.
-Thanh khoản của hệ thống ngân hàng thường chịu áp lực về cuối năm, các ngân hàng sẽ tìm

**Lãi suất tiền gửi bình quân của các nhóm ngân hàng
Cuối tháng 9/2025**

Kỳ hạn	NHTM Nhà nước	NHTM Lớn	NHTM Khác
1 tháng	1.72%	3.11%	3.42%
3 tháng	2.02%	3.39%	3.68%
6 tháng	3.1%	4.21%	4.75%
9 tháng	3.1%	4.26%	4.82%
12 tháng	4.68%	4.7%	5.19%
24 tháng	4.78%	4.99%	5.42%

Nhóm NHTM Nhà nước (gồm VietinBank, Vietcombank, BIDV, Agribank); Nhóm NHTM lớn (VP,TCB, MB và ACB); Nhóm NHTM khác (các ngân hàng còn lại).

Mức lãi suất huy động thông thường cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,50%	4,30%	4,50%	5,40%	5,45%	5,80%	6,10%	5,85%
Ngân hàng	Bắc Á	Exim Bank	Exim Bank	Viet Bank	Bắc Á Bank	Viet Bank	HD Bank	TCB

*Cập nhật đến 27/9/2025 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.

cách hút tiền mạnh hơn, dẫn đến lãi suất huy động có thể tăng lên.

-Các chương trình ưu đãi, tăng lãi suất huy động cho các kỳ hạn khác nhau giai đoạn cuối năm của các ngân hàng để thu hút nguồn vốn nhàn rỗi từ người dân.

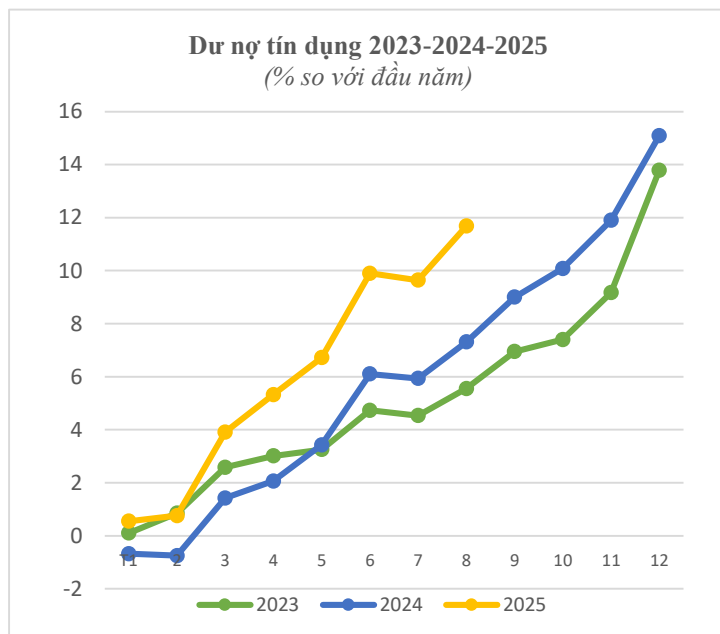
Tăng trưởng tín dụng: Môi trường lãi suất thấp là động lực

Tăng trưởng tín dụng cuối quý III/2025 của các ngân hàng niêm yết dự kiến đạt khoảng 14,8% so với đầu năm, tương đương với mức tăng 4,6% so với quý trước.

Môi trường lãi suất thấp tiếp tục là động lực chính cho tăng trưởng tín dụng trong quý III/2025. Tăng trưởng tín dụng của nhóm NHTMCP tư nhân được kỳ vọng sẽ duy trì mức tăng tốt hơn so với nhóm NHTMCP quốc doanh, lần lượt đạt 18% và 12% so với đầu năm tại cuối quý III/2025.

Các ngân hàng có mức tăng trưởng tốt trong nửa đầu năm tiếp tục tăng trưởng tốt hơn trong quý III/2025 như VPB, HDB, LPB, TCB.

Nguồn: NHNN VN, và tổng hợp



Nguồn: MBS/VNBA tổng hợp

Nâng hạn mức tín dụng nông, lâm, thủy sản lên 185.000 tỷ đồng

Nhằm đẩy mạnh triển khai chương trình tín dụng đối với lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; trên cơ sở văn bản đăng ký tham gia của các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã có văn bản số 8333/NHNN-TD chỉ đạo 18 ngân hàng tiếp tục triển khai cho vay đến khi doanh số đạt 185.000 tỷ đồng...

Lãi suất cho vay bằng đồng Việt Nam: Thấp hơn tối thiểu từ 1-2%/năm so với mức lãi suất cho vay bình quân cùng kỳ hạn (ngắn hạn; trung, dài hạn) của chính ngân hàng cho vay áp dụng trong từng thời kỳ.

Đối tượng vay vốn của chương trình là khách hàng có dự án/phương án phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh lĩnh vực nông, lâm, thủy sản.

Có 18 ngân hàng tham gia:

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, TMCP Công thương Việt Nam, TMCP Ngoại thương Việt Nam, TMCP Lộc Phát, TMCP Sài Gòn Thương tín, TMCP Quân đội, TMCP Á Châu, TMCP Nam Á, TMCP Phương Đông, TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam, TMCP Bản Việt, TMCP Sài Gòn - Hà Nội, TMCP Việt Nam Thương Tín, TMCP Phát triển Hồ Chí Minh, TMCP Tiên Phong, TMCP Kiên Long, TMCP Bắc Á.

Các ngân hàng thực hiện theo dõi, thống kê kết quả triển khai Chương trình; đồng thời, chịu trách nhiệm việc triển khai thực hiện theo đúng cam kết của chương trình này (về đối tượng, lãi suất).

Ngoài các ngân hàng nêu trên, NHNN khuyến khích các ngân hàng thương mại khác có nhu cầu tham gia Chương trình thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn này, Công văn số 5631/NHNN-TD ngày 14/7/2023 và Công văn số 2756/NHNN-TD ngày 15/4/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Nguồn: NHNN

Dự báo kết quả kinh doanh ngân hàng quý III/2025 và cả năm

Lợi nhuận sau thuế của các ngân hàng niêm yết trên sàn chứng khoán VN dự báo sẽ tăng khoảng 21,5% y/y trong quý III/2025.

Dự báo cả năm 2025, lợi nhuận sau thuế của các ngân hàng này sẽ tăng khoảng 15% y/y.

Thanh toán không dùng tiền mặt

Đến cuối 2024, tổng thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam đạt 17,7 tỷ lượt giao dịch với giá trị 295 triệu tỷ đồng, lần lượt tăng 56% và 32% so với năm trước.

Đến cuối 2024, tỷ lệ người trưởng thành có tài khoản ngân hàng đã đạt gần 87%.

Đến nay, giá trị thanh toán không dùng tiền mặt tương đương gấp 25 lần tổng sản phẩm quốc nội (GDP) và số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt đạt tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng trên 62% mỗi năm.

Đến hết quý III/2025:

Quý III/2025: Lợi nhuận sau thuế của các ngân hàng niêm yết trên sàn chứng khoán VN dự báo sẽ tăng khoảng 21,5% y/y, cao hơn so với mức 18,7% trong quý II/2025.

Các ngân hàng có mức tăng lợi nhuận sau thuế mạnh mẽ chủ yếu là nhóm ngân hàng có mức tăng trưởng tín dụng cao (như HDB, TCB, BID, VPB, LPB, CTG).

Lũy kế 3 quý đầu năm: Tổng lợi nhuận sau thuế của các ngân hàng niêm yết dự kiến tăng 15,6% y/y.

Chất lượng tài sản toàn Ngành đến cuối quý III/2025: dự kiến sẽ cải thiện nhẹ so cuối quý II/2025 khi nợ xấu dự kiến sẽ về dưới 2%.

Tỷ lệ dự phòng tổn thất cho vay (LLR): khoảng 80%.

Nguồn: MBS

Đến tháng 6/2025, có 63 tổ chức tín dụng đã triển khai ứng dụng căn cước công dân gắn chip tại quầy; 57 tổ chức tín dụng và 39 tổ chức trung gian thanh toán đã tích hợp xác thực bằng căn cước công dân trên ứng dụng di động; 32 tổ chức tín dụng và 15 trung gian thanh toán đang triển khai ứng dụng VNeID.

Đến tháng 7/2025, toàn hệ thống Ngân hàng đã có gần 121 triệu Tập thông tin khách hàng (CIF) được đối chiếu sinh trắc học qua căn cước công dân gắn chip hoặc VNeID, chiếm gần 100% tổng số tài khoản thanh toán cá nhân và trên 70% tổng số tài khoản thanh toán tổ chức có phát sinh giao dịch trên kênh số đã được xác thực. Sau một thời gian làm sạch cơ sở dữ liệu khách hàng, áp dụng giải pháp đối khớp thông tin sinh trắc học, so với cùng kỳ năm 2024, số lượng khách hàng cá nhân bị lừa đảo, mất tiền giảm 57%, số lượng tài khoản cá nhân nhận tiền lừa đảo giảm 47%.

Trong 7 tháng đầu năm 2025, giao dịch qua điện thoại di động tăng 38,34% về số lượng và 21,24% về giá trị; giao dịch qua mã QR tăng 66,73% về số lượng và 159,58% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024.

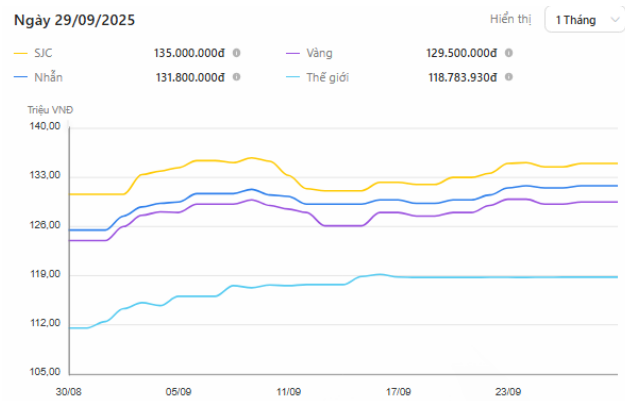
Đến tháng 9/2025, đã thu thập được một kho dữ liệu về các tài khoản nghi ngờ, với quy mô lên đến khoảng 600.000 tài khoản. Qua đó, NHNN cùng các ngân hàng đã cảnh báo cho 300.000 lượt khách hàng ngừng giao dịch, ngăn chặn lừa đảo với tổng số tiền lên tới 1.500 tỷ đồng.

Nguồn: Thông tin hợp báo Ngày Thẻ Việt Nam và Hội thảo 6th Smart Banking 2025

Ngày cuối tuần (27/9/2025), giá vàng miếng SJC tăng mạnh cả chiều mua và bán so với phiên trước. Cụ thể, giá vàng miếng SJC tại Tập đoàn Doji trên thị trường Hà Nội và TP Hồ Chí Minh mua - bán ở quanh mức 133 – 135 triệu

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Giá vàng trong nước tuần qua cơ bản theo xu hướng thế giới, có tuần tăng mạnh so với chốt cuối tuần trước đó.



Cụ thể, ngày 27/9/2025, giá vàng SJC chốt tuần đã lên đến 133 – 135 triệu đồng/lượng, tăng mạnh 2 triệu đồng/lượng so với cuối tuần trước. Giá vàng nhẫn tròn trơn cũng đã được điều chỉnh lên quanh mức 128,8 – 131,8 triệu đồng/lượng, tăng mạnh 2,1 triệu đồng/lượng trong tuần so với tuần trước.

đồng/lượng (mua – bán), tăng mạnh 500.000 đồng/lượng cả chiều mua vào và chiều bán ra so với chốt phiên trước. Chênh lệch giữa 2 chiều mua – bán mỗi lượng ở mức 2 triệu đồng.

Giá vàng nhẫn tròn trơn 999,9 tại Công ty Phú Quý đứng quanh mức 128,8 – 131,8 triệu đồng/lượng, tăng mạnh 300.000 đồng/lượng cả chiều mua vào và chiều bán ra so với chốt phiên trước. Chênh lệch mua – bán ở mức 3 triệu đồng mỗi lượng.

Ngày 23/9/2025, Cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (Bộ Công Thương) đã ban hành 03 văn bản (Quyết định số 199/QĐ-CT ngày 04/8/2025, Quyết định số 197/QĐ-CT ngày 04/8/2025; Quyết định số 202/QĐ-CT ngày 6/8/2025) liên quan đến xử phạt về hành vi cạnh tranh không lành mạnh đối với ba doanh nghiệp kinh doanh vàng lớn là:

- Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Sài Gòn SJC;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý Doji;
- Công ty TNHH Bảo Tín Minh Châu.

Cụ thể, mỗi doanh nghiệp bị phạt 200 triệu đồng do có hành vi đưa thông tin gây nhầm lẫn cho khách hàng về sản phẩm nhằm thu hút khách hàng của doanh nghiệp khác. Hành vi trên đã vi phạm quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 45 Luật Cạnh tranh.

Ngoài việc nộp phạt hành chính, các doanh nghiệp này còn phải cải chính công khai thông tin gây nhầm lẫn cho khách hàng về sản phẩm trên trang web chính thức của mình.

Theo Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (Bộ Công thương), trong quá trình điều tra, cả ba doanh nghiệp đều tích cực phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu và có hành động ngăn chặn, giảm bớt hậu quả của vi phạm.

Nguồn: SJC và tổng hợp

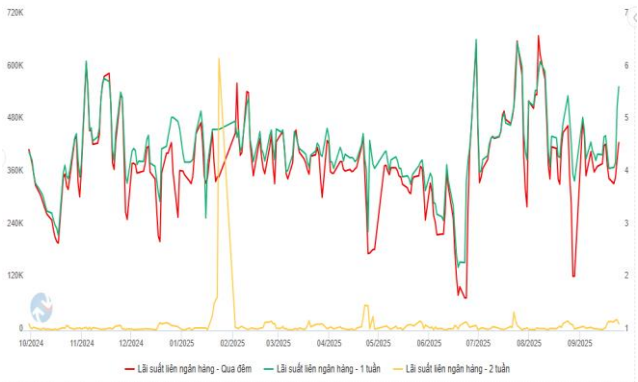
I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng (LNH)

Lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 01 tháng trở xuống tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn.

Lãi suất VND LNH



Trên thị trường LNH tuần qua (22-26/9/2025): Lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 01 tháng trở xuống tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn.

Chốt phiên cuối tuần (26/9/2025), lãi suất VND LNH giao dịch lần lượt ở các kỳ hạn là:

- Qua đêm: 4,36% (+0,44 điểm%);
- 01 tuần: 5,66% (+1,38 điểm%);
- 02 tuần: 5,70% (+0,78 điểm%);
- 01 tháng: 5,56% (+0,32 điểm%).

Lãi suất USD LNH biến động tăng – giảm mạnh ở tất cả các kỳ hạn qua các phiên trong tuần qua, tuy nhiên chốt cuối tuần về gần mức tham chiếu.

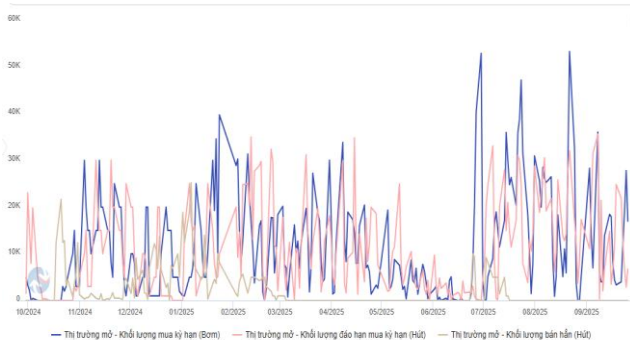
Chốt phiên giao dịch ngày 26/9/2025, lãi suất USD LNH giao dịch tại:

- Qua đêm: 4,09% (-0,01 điểm%);

- 01 tuần: 4,13% (không thay đổi);
- 02 tuần: 4,18% (-0,02 điểm%);
- 01 tháng: 4,22% (-0,03 điểm%).

Thị trường mở (OMO)

Nghiệp vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (22-26/9/2025):

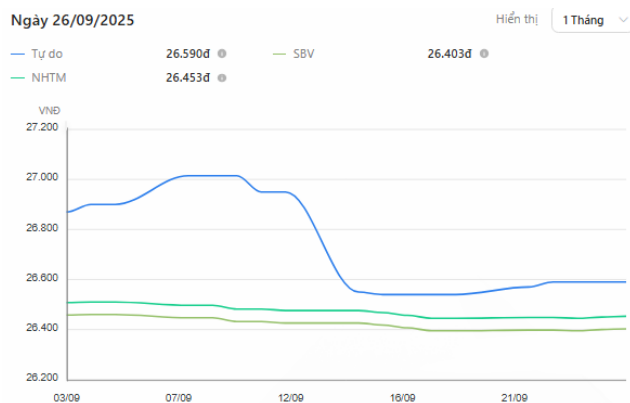
Tại kênh cầm cố, NHNN chào thầu 85.000 tỷ đồng với 04 kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 28 ngày và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 79.811,04 tỷ đồng trúng thầu ở cả 04 kỳ hạn. Có 50.498,96 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố.

Tại kênh tín phiếu, NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN.

Như vậy, NHNN bơm ròng 29.312,08 tỷ đồng vào thị trường tuần qua qua nghiệp vụ OMO. Có 168.852,35 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá theo xu thế ổn định



Trên thị trường ngoại hối tuần qua (22-26/9/2025):

Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm nhẹ qua các phiên. Chốt ngày 26/9/2025, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.194 VND/USD, tăng 08 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá mua/bán giao ngay được NHNN niêm yết lần lượt là:

-Mua giao ngay ở mức 23.985 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn;

-Bán giao ngay được niêm yết mức ở mức 26.403 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần.

Tỷ giá LNH trong tuần tiếp tục tăng – giảm đan xen. Kết thúc phiên 26/9/2025, tỷ giá LNH đóng cửa tại mức 26.409 VND/USD, tăng 26 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá trên thị trường tự do ít biến động. Chốt phiên 26/9/2025, tỷ giá tự do giao dịch tại 26.490 VND/USD và 26.590 VND/USD, tăng 50 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó.

Nguồn: NHNN, HHNH tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

15 năm Tiểu ban Quản lý rủi ro: Hành trình đồng hành cùng an toàn hệ thống thanh toán

Sáng 26/9/2025, tại TP. Huế, Chi Hội Thể Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đã tổ chức Chương trình Kỷ niệm 15 năm thành lập (2010-2025) và Hội nghị thường niên Tiểu ban Quản lý rủi ro năm 2025. Ra đời từ ngày 10/9/2010, Tiểu ban Quản lý rủi ro hiện quy tụ 45 ngân hàng phát hành thẻ tại Việt Nam cùng Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam (Napas).

Smart Banking 2025: Ngân hàng số bứt phá từ dữ liệu và trí tuệ nhân tạo

Ngày 24-25/9/2025, tại Hà Nội, Sự kiện Hội thảo - Triển lãm quốc tế Smart Banking 2025 với chủ đề “Đột phá chuyển đổi số ngành Ngân hàng: Dữ liệu là nền tảng, khách hàng là trung tâm” đã chính thức khai mạc. Sự kiện do Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) phối hợp cùng Tập đoàn IEC tổ chức, dưới sự bảo trợ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, quy tụ hơn 1.000 lãnh đạo, chuyên gia và doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính - công nghệ tham dự.

Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Nguyễn Quốc Hùng tiếp Chủ tịch Tập đoàn Dịch vụ Tài chính VTeam (Đài Loan, Trung Quốc)

Sáng 23/9/2025, tại Hà Nội, TS. Nguyễn Quốc Hùng - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) đã tiếp và làm việc với đoàn công tác Tập đoàn Dịch vụ Tài chính VTeam (Đài Loan, Trung Quốc) do TS. Typhoon Wen, Chủ tịch VTeam, dẫn đầu.

Agribank đẩy mạnh tín dụng xanh, lan tỏa lối sống bền vững

Hưởng ứng Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và cam kết phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 của Chính phủ, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) đang tăng tốc triển khai các chương trình tín dụng xanh, góp phần thúc đẩy nông nghiệp sạch, năng lượng tái tạo và tiêu dùng bền vững.

Vietcombank xây 4 cầu nông thôn tại Vĩnh Long và lan tỏa sống xanh

Tiểu ban Quản lý rủi ro được thành lập với sứ mệnh chuyên trách về quản lý rủi ro liên ngân hàng, thúc đẩy chia sẻ thông tin, phối hợp xử lý tình huống và kết nối với cơ quan chức năng, tổ chức thẻ quốc tế nhằm nâng cao năng lực phòng chống gian lận.

Trải qua 15 năm, Tiểu ban đã khẳng định vai trò tiên phong trong việc bảo vệ an toàn hệ thống thẻ và thanh toán Việt Nam. Bước vào giai đoạn mới với nhiều thách thức từ gian lận và tội phạm công nghệ cao, Tiểu ban tiếp tục là “lá chắn” tin cậy, đồng hành cùng ngân hàng và cơ quan quản lý, giữ vững niềm tin khách hàng và góp phần xây dựng hệ thống tài chính - ngân hàng an toàn, minh bạch, bền vững.

Thông điệp trọng tâm của Smart Banking 2025 là: “Dữ liệu là nền tảng - Khách hàng là trung tâm”. Đây không chỉ là khẩu hiệu, mà là nguyên tắc định hướng giúp ngành ngân hàng xây dựng hệ sinh thái số an toàn, thông minh và bền vững, thúc đẩy tài chính toàn diện.

Smart Banking 2025 khẳng định, để ngân hàng số bứt phá, dữ liệu phải được coi là nền tảng và khách hàng thực sự là trung tâm. Khi công nghệ gắn liền với niềm tin, đổi mới song hành cùng an toàn, ngành Ngân hàng Việt Nam sẽ kiến tạo hệ sinh thái số hiện đại, thân thiện và bền vững - nơi khách hàng được phục vụ tốt hơn, hạnh phúc hơn trên hành trình tài chính của mình.

Cuộc gặp giữa VNBA và VTeam không chỉ mở ra cơ hội hợp tác trong lĩnh vực tài trợ chuỗi cung ứng, bao thanh toán và công nghệ tài chính, mà còn hứa hẹn mang đến giải pháp thiết thực giúp doanh nghiệp Việt, đặc biệt là khối nông sản, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập bền vững.

Với sự đồng hành của ngân hàng, công nghệ hiện đại từ VTeam và sự dẫn dắt của VNBA, nông sản Việt Nam được kỳ vọng sẽ bước ra thị trường quốc tế với vị thế mới, minh bạch, chất lượng và giàu giá trị gia tăng.

Cụ thể, Agribank triển khai chương trình “Khởi hành xanh - Đồng hành cùng bạn” với quy mô 2.000 tỷ đồng, cho vay mua ô tô và xe máy điện, lãi suất ưu đãi từ 4,5%/năm cố định đến 18 tháng, hỗ trợ tối đa 100% giá trị xe. Thời gian áp dụng đến 30/6/2026 hoặc khi giải ngân hết hạn mức.

Trước đó, Agribank đã nhiều lần hướng dòng vốn vào các lĩnh vực xanh như: gói 50.000 tỷ đồng cho nông nghiệp công nghệ cao, 2.000 tỷ đồng cho sản phẩm OCOP và 10.000 tỷ đồng tín dụng xanh cho khách hàng cá nhân.

Cụ thể, 4 cây cầu gồm: Giồng Tre Quạ (xã Tân Hào), cầu liên xã Hưng Nhượng - Tân Hào, cầu liên ấp 8-9 (xã Hưng Nhượng) và cầu Đình (xã Hưng Nhượng). Các công trình

Ngày 21/9/2025, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) phối hợp cùng Cục An ninh chính trị nội bộ (Bộ Công an) và UBND tỉnh Vĩnh Long tổ chức Lễ khánh thành 4 cây cầu giao thông nông thôn tại các xã Hưng Nhượng và Tân Hào, đồng thời Vietcombank Phố Hiến cũng hưởng ứng “Ngày Chủ nhật xanh” với hoạt động dọn dẹp vệ sinh môi trường.

VietinBank ra mắt 99 gói L/C ưu đãi doanh nghiệp xuất nhập khẩu

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) vừa triển khai chương trình L/C SmartFee với 99 gói thuê bao L/C ưu đãi, mức giá chỉ từ 10 triệu đồng/gói, tổng doanh số bảo lãnh lên đến 950 tỷ đồng. Chương trình áp dụng từ nay đến hết ngày 31/12/2026.

BIDV thúc đẩy kinh tế số và đồng hành cùng doanh nghiệp bất động sản

Trong tháng 9/2025, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) liên tiếp ghi dấu ấn qua hai hoạt động nổi bật là đồng hành cùng nhà bán hàng thương mại điện tử và tài trợ vốn cho dự án bất động sản tại TP. Hồ Chí Minh. Việc đồng hành cùng nhà bán hàng thương mại điện tử và tài trợ dự án bất động sản cho thấy BIDV không ngừng mở rộng vai trò đồng hành cùng khách hàng trong nhiều lĩnh vực.

SeABank: Giải pháp vốn linh hoạt, đồng hành cùng doanh nghiệp và được quốc tế ghi nhận

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng và thu hút mạnh mẽ dòng vốn FDI, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) khẳng định vai trò là đối tác tài chính tin cậy khi liên tục triển khai các gói giải pháp tín dụng - phi tín dụng chuyên biệt, tháo gỡ “nút thắt” vốn cho doanh nghiệp trong nước, đồng thời đồng hành cùng nhà đầu tư quốc tế.

BVBank bổ nhiệm ông Lý Hoài Văn giữ chức Quyền Tổng Giám đốc

Ngày 25/9/2025, tại TP. Hồ Chí Minh, Ngân hàng Bản Việt (BVBank) chính thức công bố

được xây dựng thay thế cầu cũ xuống cấp, góp phần đảm bảo an toàn, thuận tiện đi lại và giao thương. Dự án có tổng vốn đầu tư 13,8 tỷ đồng, trong đó Vietcombank tài trợ 10 tỷ đồng.

Cũng trong ngày 21/9, Chi đoàn Vietcombank Phố Hiến đã hưởng ứng “Ngày Chủ nhật xanh” toàn quốc lần thứ IV và chiến dịch toàn cầu “Làm cho thế giới sạch hơn 2025” bằng hoạt động dọn dẹp vệ sinh môi trường.

Cụ thể, VietinBank triển khai sản phẩm L/C SmartFee với nhiều ưu đãi nổi bật như mức phí bảo lãnh cạnh tranh, lãi suất ưu đãi và gói thuê bao phát hành L/C linh hoạt. Doanh nghiệp được miễn 100% phí phát hành L/C trong suốt vòng đời gói, không giới hạn số lần phát hành, với thời hạn thuê bao tối đa 12 tháng.

Song song đó, VietinBank còn áp dụng chương trình “Ngày vàng thanh toán quốc tế”, miễn đến 100% phí chuyển tiền ngoại tệ đi và đến vào ngày 15 và các ngày chẵn hàng tháng; đồng thời cung cấp dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ nhanh, đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giao dịch.

Cụ thể, ngày 18/9/2025 tại TP. Hồ Chí Minh, BIDV giới thiệu gói giải pháp tài chính số hóa gồm mở tài khoản eKYC, thanh toán bằng QR, tối ưu dòng tiền và vay vốn linh hoạt. Doanh nghiệp còn được tặng chữ ký số, phần mềm quản lý bán hàng và thiết bị hỗ trợ, qua đó khẳng định vai trò tiên phong của BIDV trong thúc đẩy kinh tế số.

Trước đó, ngày 11/9/2025, BIDV Trường Sơn đã ký hợp đồng tín dụng 200 tỷ đồng với Công ty TNHH MTV Địa ốc Sài Gòn Nam Đô cho dự án Phú Định Riverside (quận 8, TP. HCM). Khoản vay kéo dài 36 tháng đi kèm các dịch vụ ngân hàng hiện đại, trong khi khách hàng cá nhân của dự án được hưởng gói tín dụng mua hoặc thuê mua nhà với lãi suất cạnh tranh và chính sách linh hoạt.

Cụ thể, “Gói tài trợ thi công xây lắp” được triển khai với nhiều ưu đãi: vốn lưu động ngắn hạn, vay bổ sung theo hạn mức, mở L/C nhập khẩu thiết bị, bảo lãnh dự án đến 12 tháng; chính sách bảo đảm linh hoạt, cho phép tín chấp 100%, thấu chi tín chấp đến 1 tỷ đồng và miễn nhiều loại phí dịch vụ. Ngân hàng cũng mở rộng mạng lưới qua chương trình Cộng tác viên với hoa hồng đến 15 triệu đồng/khách hàng FDI.

Đáng chú ý, ngày 19/9/2025, Moody's tiếp tục duy trì xếp hạng tín nhiệm dài hạn của SeABank ở mức Ba3, triển vọng “Ổn định” năm thứ tư liên tiếp, khẳng định nền tảng tài chính vững chắc và khả năng quản trị hiệu quả.

Việc ông Lý Hoài Văn được giao trọng trách Quyền Tổng Giám đốc đánh dấu bước chuyển quan trọng trong hành trình phát triển của BVBank.

và trao quyết định bổ nhiệm ông Lý Hoài Văn đảm nhận quyền hạn và nhiệm vụ trong vai trò Quyền Tổng Giám đốc từ ngày 01/10/2025.

NAPAS mở rộng dịch vụ thanh toán di động NAPAS Tap and Pay

Ngày 26/9/2025, Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam (NAPAS) chính thức mở rộng dịch vụ thanh toán di động NAPAS Tap and Pay, mang đến giải pháp thanh toán nhanh chóng, tiện lợi và an toàn cho người dùng thẻ nội địa.

Với nền tảng đã xây dựng cùng định hướng quản trị mới, ngân hàng kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng vững chắc, khẳng định vị thế trong phân khúc bán lẻ và mang lại nhiều giá trị hơn cho khách hàng, đối tác, cổ đông cũng như cộng đồng.

Việc triển khai dịch vụ giúp người dùng trải nghiệm phương thức thanh toán tiện lợi, nhanh chóng và bảo mật, đồng thời thúc đẩy tần suất sử dụng thẻ nội địa và giảm chi phí phát hành thẻ vật lý cho ngân hàng.

NAPAS Tap and Pay cũng mở rộng các ứng dụng thanh toán trong đời sống như giao thông công cộng, dịch vụ công và y tế, góp phần phát triển nền kinh tế số tại Việt Nam.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
	Quyết định số 2070/QĐ-TTg phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	16/9/2025	
	Quyết định số 2074/QĐ-TTg phê duyệt Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp	17/9/2025	
CP	Nghị định số 250/2025/NĐ-CP quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự	22/9/2025	chinhphu.vn
	Quyết định số 2116/QĐ-TTg về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản		
	Quyết định số 2130/QĐ-TTg về việc kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06	24/9/2025	
	Quyết định số 2134/QĐ-TTg phê duyệt Danh sách thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp	25/9/2025	

* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
NHNN	Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị đối với dự thảo Thông tư quy định về hoạt động chiết khấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.	19/9/2025	sbv.gov.vn
BTC	Dự thảo Thông tư quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Tài chính		chinhphu.vn
	Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến các đơn vị đối với dự thảo Thông tư thay thế thông tư số 45/2011/TT-NHNN quy định về quản lý ngoại hối đối với việc cho vay, thu hồi nợ nước ngoài của tổ chức tín dụng.	22/9/2025	
	Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định quy định điều kiện tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu được thu giữ.	23/9/2025	sbv.gov.vn
NHNN	Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 34/2018/TT-NHNN quy định về quản lý và sử dụng mạng máy tính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.		
	Dự thảo Thông tư Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, tổ chức tài chính vi mô.	24/9/2025	

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn